

Số: /KH-UBND

Hà Bắc, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em là lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em trên địa bàn xã Hà Bắc

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Trẻ em số 102/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;
Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em;

Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

Căn cứ Quyết định số 782/QĐ-TTg ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021–2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2010/QĐ-BYT ngày 03/7/2026 của Bộ Y tế ban hành "Hướng dẫn quy trình hỗ trợ, can thiệp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em";

Thực hiện Công văn số 7627/SYT-CCDSTE ngày 09/7/2026 của Sở Y tế Hải Phòng về việc triển khai Quyết định số 2010/QĐ-BYT ngày 03/7/2026 của Bộ Y tế ban hành "Hướng dẫn quy trình hỗ trợ, can thiệp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em".

UBND xã Hà Bắc xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em là lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em trên địa bàn xã Hà Bắc, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời các hoạt động hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em là lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em theo quy định của pháp luật.
- Bảo đảm mọi trẻ em trên địa bàn được bảo vệ, chăm sóc, học tập và phát triển toàn diện; phòng ngừa, giảm thiểu tình trạng trẻ em tham gia lao động trái quy định của pháp luật.

- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, nhà trường, gia đình và cộng đồng trong việc phát hiện, tiếp nhận thông tin, hỗ trợ và quản lý các trường hợp trẻ em là lao động trẻ em hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.

2. Yêu cầu

- Việc hỗ trợ, can thiệp phải bảo đảm vì lợi ích tốt nhất của trẻ em; thực hiện kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy trình, đúng quy định của pháp luật.
- Phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp liên ngành trong suốt quá trình hỗ trợ, can thiệp.
- Hồ sơ từng trường hợp được quản lý đầy đủ, bảo đảm bí mật thông tin của trẻ em theo quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG

- Trẻ em được xác định là lao động trẻ em theo quy định của pháp luật.
- Trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.
- Cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em; cơ sở sử dụng lao động; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

III. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Mục tiêu cụ thể

- 100% thông tin về trẻ em là lao động trẻ em hoặc trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em được tiếp nhận, xác minh và xử lý theo quy định.
- 100% trẻ em được xác định thuộc đối tượng được đánh giá nhu cầu hỗ trợ và lập kế hoạch can thiệp.
- 100% trường hợp đủ điều kiện được tiếp cận các chính sách bảo vệ trẻ em, trợ giúp xã hội, y tế, giáo dục và các dịch vụ phù hợp.
- 100% trường hợp sau hỗ trợ được theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả và cập nhật hồ sơ quản lý.

2. Nguyên tắc thực hiện

- Bảo đảm quyền trẻ em theo Luật Trẻ em.
- Lấy lợi ích tốt nhất của trẻ em làm trung tâm.
- Bảo đảm bí mật đời sống riêng tư và thông tin cá nhân của trẻ em.
- Phối hợp liên ngành; huy động sự tham gia của gia đình, nhà trường và cộng đồng.
- Thực hiện kịp thời, liên tục và phù hợp với từng trường hợp.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tiếp nhận thông tin, rà soát và phát hiện

- Tiếp nhận thông tin từ người dân, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, Công an xã, Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111 và các nguồn thông tin hợp pháp khác.
- Tổ chức rà soát, thống kê trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em trên địa bàn; cập nhật danh sách quản lý.

- Xử lý, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định đối với các trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

2. Đánh giá tình trạng trẻ em

- Tổ chức xác minh, đánh giá mức độ tổn hại, mức độ nguy cơ và nhu cầu hỗ trợ của từng trường hợp.

- Trường hợp trẻ em có nguy cơ bị tổn hại nghiêm trọng phải thực hiện ngay các biện pháp bảo vệ khẩn cấp theo quy định.

- Lập đầy đủ hồ sơ đánh giá làm căn cứ xây dựng kế hoạch hỗ trợ.

3. Xây dựng và phê duyệt kế hoạch hỗ trợ

Đối với từng trường hợp, UBND xã tổ chức họp liên ngành để thống nhất các nội dung hỗ trợ, gồm:

- Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe.
- Hỗ trợ tư vấn tâm lý.
- Hỗ trợ tiếp cận giáo dục.
- Hỗ trợ trợ giúp xã hội.
- Trợ giúp pháp lý (nếu có).
- Hỗ trợ học nghề phù hợp độ tuổi.
- Hỗ trợ sinh kế cho gia đình.
- Cam kết của cha, mẹ hoặc người chăm sóc không để trẻ em lao động trái quy định.

Chủ tịch UBND xã xem xét, phê duyệt kế hoạch hỗ trợ theo quy định.

4. Tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ

a) Đối với trẻ em

- Khám sức khỏe, điều trị và chăm sóc sức khỏe khi cần thiết.
- Hỗ trợ tư vấn tâm lý, phục hồi tinh thần.
- Hỗ trợ quay trở lại trường học hoặc tiếp tục học tập.
- Hỗ trợ học nghề phù hợp với độ tuổi và quy định của pháp luật.
- Trang bị kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng sống và kiến thức phòng, chống lao động trẻ em.

b) Đối với gia đình

- Tuyên truyền các quy định của pháp luật về trẻ em và lao động trẻ em.
- Hướng dẫn tiếp cận các chính sách trợ giúp xã hội.
- Kết nối các chương trình giảm nghèo, vay vốn, tạo việc làm, phát triển sinh kế.

- Vận động cha, mẹ thực hiện đầy đủ trách nhiệm chăm sóc, giáo dục trẻ em.

c) Đối với cơ sở sử dụng lao động

- Yêu cầu chấm dứt việc sử dụng lao động trẻ em trái quy định.
- Tuyên truyền pháp luật lao động.
- Phối hợp với cơ quan chức năng xử lý vi phạm theo quy định (nếu có).

5. Theo dõi, giám sát

- Theo dõi quá trình thực hiện kế hoạch của từng trường hợp.
- Định kỳ kiểm tra việc thực hiện cam kết của gia đình.
- Kịp thời điều chỉnh kế hoạch hỗ trợ khi phát sinh nhu cầu mới.
- Đánh giá kết quả sau khi hoàn thành kế hoạch; tiếp tục hỗ trợ nếu trẻ em vẫn còn nguy cơ.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách địa phương theo phân cấp; nguồn kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu, các chương trình bảo vệ trẻ em; nguồn tài trợ, viện trợ, đóng góp hợp pháp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND xã triển khai thực hiện kế hoạch.
- Chủ trì tiếp nhận thông tin, đánh giá, xây dựng hồ sơ và kế hoạch hỗ trợ đối với từng trường hợp.
- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện; tham mưu UBND xã báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Công an xã

- Phối hợp xác minh thông tin.
- Xử lý các hành vi sử dụng lao động trẻ em theo quy định của pháp luật.
- Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong trường hợp cần áp dụng biện pháp bảo vệ khẩn cấp.

3. Trạm Y tế xã

- Tổ chức khám sức khỏe, điều trị, tư vấn và chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.
- Phối hợp đánh giá mức độ tổn hại và theo dõi sức khỏe trẻ em sau hỗ trợ.
- Đánh giá tình trạng sức khỏe ban đầu, lưu hồ sơ khám sức khỏe, chuyển tuyến điều trị khi cần thiết, tư vấn sức khỏe tâm thần.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

Thực hiện trợ giúp pháp lý, hướng dẫn đăng ký hộ tịch, giấy khai sinh, giấy tờ liên quan để trẻ được hưởng chính sách.

5. Phòng Kinh tế

Tham mưu bố trí kinh phí, hướng dẫn quản lý, thanh quyết toán kinh phí.

6. Các trường học trên địa bàn

- Chủ động phát hiện học sinh có nguy cơ bỏ học hoặc tham gia lao động trái quy định.
- Phối hợp với gia đình và UBND xã vận động trẻ trở lại trường.
- Theo dõi tình hình học tập, rèn luyện của trẻ sau khi được hỗ trợ.
- Không để học sinh bỏ học vì lý do lao động.

- Báo cáo ngay UBND xã khi phát hiện học sinh nghỉ học kéo dài hoặc có dấu hiệu lao động trái quy định.

- Phối hợp tư vấn tâm lý và hỗ trợ hòa nhập học đường.

7. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt công tác bảo vệ trẻ em.

- Huy động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ trẻ em và gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

- Tham gia giám sát việc thực hiện kế hoạch.

8. Trưởng các thôn

- Thường xuyên rà soát, phát hiện trẻ em có nguy cơ.

- Kịp thời báo cáo UBND xã khi phát hiện trường hợp trẻ em lao động trái quy định.

- Phối hợp quản lý, theo dõi trẻ em sau hỗ trợ.

9. Cha, mẹ hoặc người chăm sóc trẻ em

- Phối hợp chặt chẽ với UBND xã trong quá trình thực hiện kế hoạch.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung cam kết, bảo đảm trẻ em được học tập và không tham gia lao động trái quy định.

Trên đây là Kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em là lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em trên địa bàn xã Hà Bắc. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ báo cáo định kỳ 06 tháng, hằng năm hoặc đột xuất về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố;
- Chi cục Dân số - Trẻ em;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Thị Hương Hà

